

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: /2023/NQ-HĐND

DỰ THẢO

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện
nghèo tỉnh Đắk Lắk từ nguồn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình
mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ.....**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30/6/2022 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước thực

hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2569/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo tỉnh Đắk Lắk thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày/...../2023 của UBND tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo tỉnh Đắk Lắk từ nguồn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND ngày/...../2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo đang cư trú trên địa bàn huyện Ea Súp và huyện M'Drăk, tỉnh Đắk Lắk từ nguồn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (sau đây viết tắt là Chương trình).

2. Trường hợp văn bản quy định được trích dẫn làm căn cứ tại Nghị quyết này được cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo quy định tại các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và các đơn vị sử dụng kinh phí thuộc Chương trình.

Điều 3. Nguyên tắc phân bổ vốn

1. Việc phân bổ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách địa phương thuộc Chương trình phải tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước và các quy định liên quan.

2. Bảo đảm công khai, minh bạch, quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các Sở, ngành, đơn vị liên quan và chính quyền địa phương; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và tập trung.

3. Không phân bổ vốn của Chương trình để chi cho các hoạt động thuộc nhiệm vụ quản lý Nhà nước đã được bố trí đầy đủ từ nguồn vốn chi thường xuyên.

4. Nguồn vốn sự nghiệp ngân sách địa phương bố trí đối ứng thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo tỉnh Đắk Lắk thuộc Chương trình.

5. Các huyện nghèo của tỉnh Đắk Lắk (gồm 02 huyện: Ea Súp và M'Drăk) được bố trí đủ vốn đối ứng mức hỗ trợ xây dựng mới, sửa chữa nhà ở từ nguồn ngân sách nhà nước (nguồn vốn sự nghiệp ngân sách địa phương) hằng năm để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp không bố trí đủ vốn đối ứng trong năm kế hoạch theo quy định, khi phân bổ kế hoạch năm sau sẽ cộng tương ứng số vốn đối ứng còn thiếu của địa phương.

Điều 4. Quy định mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo tỉnh Đắk Lắk từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình

1. Nội dung, mức chi hỗ trợ:

- Nội dung: Chi hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo của tỉnh Đắk Lắk (gồm 02 huyện: Ea Súp và M'Drăk) từ nguồn ngân sách địa phương.

- Mức chi: Ngoài mức hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, mức hỗ trợ của ngân sách địa phương như sau:

+ Ngân sách tỉnh hỗ trợ: xây dựng mới 10,0 triệu đồng/hộ, sửa chữa nhà ở 5,0 triệu đồng/hộ

+ Ngân sách cấp huyện (Ea Súp, M'Drăk) hỗ trợ: xây dựng mới 1,5 triệu đồng/hộ, sửa chữa nhà ở 0,75 triệu đồng/hộ.

2. Căn cứ điều kiện phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, khả năng cân đối ngân sách địa phương trong từng năm, việc hỗ trợ thêm từ ngân sách địa phương góp phần nâng cao chất lượng nhà ở của các hộ gia đình được thực hiện theo Nghị quyết của HĐND các cấp (tỉnh, huyện, xã). Huy động thêm nguồn vốn huy động đóng góp hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk Khoá X, Kỳ họp thứ..... thông qua ngày.....tháng.....năm 2023 và có hiệu lực từ ngày.....tháng.... năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm CN và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Chiến Hòa